TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 300/2019/DS-ST
Ngày: 17/9/2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Thu Hiền
2/ Ông Phạm Quốc Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hương Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 426/2018/DSST ngày 04 tháng 12 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐST-XX-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2019/QĐST- DS ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT
Địa chỉ trụ sở : Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, Tp.HCM.
Người đại diện theo ủy quyền : ông Trần Hồ Thanh Đăng
(Giấy ủy quyền số 338/2019/UQ-TTT ngày 01/2/2019).

Bị đơn : Ông Vũ Văn N – sinh năm 1989
Địa chỉ : 23/15 đường B3, tổ 87, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Vũ Văn N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 10 năm 2018, bản tự khai và tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT có người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hồ Thanh Đăng trình bày: Ngày 13/6/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT và ông Vũ Văn N có ký kết Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và

điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ vào thu nhập của ông N, Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, phương thức tính lãi theo lãi dư nợ giảm dần, theo thông báo số 113/TB-TTT ngày 04/07/2011 của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT ban hành để ký kết hợp đồng tín dụng với tất cả các khách hàng. Trong quá trình sử dụng thẻ có số hiệu: 472074-2786, từ ngày kích hoạt đến nay, ông N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 127.080.015 đồng. Ông N đã trả được tổng số tiền 112.980.000 đồng. Bắt đầu từ tháng 07/2018, ông N không tiếp tục thực hiện N vụ trả nợ nên Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo Điều 23 của Hợp đồng đã ký kết trên. Nay, Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu ông Vũ Văn N phải thanh toán làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực thi hành toàn bộ số nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án dân sự, bị đơn ông Vũ Văn N vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Hồ Thanh Đăng – là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt với nội dung vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nộp bảng sao kê đối với số tiền bị đơn ông Vũ Văn N còn nợ tạm tính đến ngày 22/7/2019 là 24.340.259 đồng trong đó nợ gốc là 17.189.273 đồng, lãi quá hạn là 7.150.986 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu ông Vũ Văn N phải thanh toán toàn bộ số nợ trên làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực thi hành.

Bị đơn ông Vũ Văn N vắng mặt không có lý do

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

Về tố tụng : Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc tham gia hỏi tại phiên tòa đúng quy định, việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ , xác định đúng tư cách đương sự. Tuy nhiên, vẫn còn vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử, cụ thể từ ngày thụ lý vụ án 04/12/2019 đến ngày đưa vụ án ra xét xử 22/7/2019 là 07 tháng 18 ngày, vi phạm quy định vào Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vi phạm này không làm ảnh hưởng đến đường lối xét xử của vụ án nên kiến nghị rút kinh nghiệm.

Về nội dung: Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 17/10/2018, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT nộp đơn khởi kiện ông Vũ Văn N tại Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT yêu cầu ông Vũ Văn N phải trả số tiền nợ chưa thanh toán theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng). Tại phiếu yêu cầu xác minh, Công an phường Tây Thạnh, quận

Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xác nhận "… ông Vũ Văn N, sinh năm 1989 có đăng ký tạm trú tại 23/15 đường B3, tổ 87, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú từ tháng 4/2017…" nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự:

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT là nguyên đơn, ông Vũ Văn N là bị đơn hoàn toàn phù hợp theo đúng quy định tại Điều 68 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015

[3] Về thủ tục xét xử vắng mặt các đương sự :

- Đối với nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Hồ Thanh Đăng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT

- Đối với bị đơn ông Vũ Văn N: Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Vũ Văn N theo quy định tại Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Vũ Văn N vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Vũ Văn N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Xét hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (bút lục từ số 46 đến số 48) được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT và ông Vũ Văn N, thông báo về lãi suất và phí phát hành nhanh thẻ tín dụng quốc tế Sacombank (bút lục số 38), bản tóm tắt sao kê số thẻ 472074-2786 theo hạn mức tín dụng (bút lục số 62) thì có căn cứ cho thấy tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT và ông Vũ Văn N theo đúng quy định tại Điều 385, Điều 386 và Điều 388 Bộ luật dân sự năm 2015. Bắt đầu từ tháng 07/2018, ông N không tiếp tục thực hiện N vụ trả nợ (trả lãi và gốc), đã vi phạm vào Điều 23 của điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng nên Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Căn cứ vào Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức tín dụng năm 2017 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng thì có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

* Về thời hạn thanh toán:

- Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT có người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hồ Thanh Đăng yêu cầu ông Vũ Văn N phải thanh toán một lần ngay sau khi án

có hiệu lực pháp luật. Xét thấy ông Vũ Văn N đã vi phạm N vụ thanh toán từ tháng 07/2018 gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT. Do đó có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

[5] Về án phí dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn ông Vũ Văn N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 385, Điều 386 và Điều 388 Bộ luật dân sự năm 2015. Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức tín dụng năm 2017 và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

- Buộc ông Vũ Văn N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/7/2019 là 24.340.259 (hai mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn hai trăm năm mươi chín) đồng trong đó nợ gốc là 17.189.273 (mười bảy triệu một trăm tám mươi chín nghìn hai trăm bảy mươi ba) đồng, lãi quá hạn là 7.150.986 (bảy triệu một trăm năm mươi nghìn chín trăm tám mươi sáu) đồng.

- Thời hạn thanh toán làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Trách nhiệm do chậm thực hiện N vụ trả tiền : lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Văn N phải nộp số tiền: 1.217.013 (một triệu hai trăm mười bảy nghìn không trăm mười ba) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 467.612 (bốn trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm mươi hai) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0012160 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hiển